

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG TỈNH THÁI BÌNH**

Thẩm phán ra quyết định: Bà Hà Thị Nhung

Căn cứ vào các Điều 55; của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 32; 33; 34; 35; 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 27 tháng 7 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con giữa:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã ML, huyện DH, tỉnh TB.

2. Anh Mai Đức V, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn CD 1, xã DL, huyện DH, tỉnh TB

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của những người yêu cầu được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Phạm Thị B và anh Mai Đức V.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Mai Đức V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị B và anh Mai Đức V có 01 con chung là Mai Đức H, sinh ngày 02/8/2019. Ly hôn anh V trực tiếp nuôi dạy con Mai Đức H, chị B cấp dưỡng nuôi con H cùng anh V 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2021 cho đến khi con H đủ 18 tuổi.

Hai bên được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị B và anh Mai Đức V không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

4. Những người yêu cầu có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã ĐL;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ vụ việc; Tòa án.

**THẨM PHÁN**

*( đã kí )*

**Hà Thị Nhung**

